

Phân một

ĐỀ BÀI LUYỆN TẬP

Đề 1

I - 1. Gạch *một gạch* dưới các từ đơn, gạch *hai gạch* dưới các từ phức trong các câu sau :

Ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bạn bè thân thiết như anh em. Em rất yêu mái trường của em.

2. Tìm danh từ *chung* trong các câu dưới đây. Xếp danh từ chung tìm được vào các nhóm : danh từ *chỉ vật*, danh từ *chỉ đơn vị*.

Một / con / quạ / khát / nước. / Quạ / tìm / thấy / mệt / chiếc / lọ / cõ / nước, / liền / lấy / mõ / gấp / tùng / hòn / sỏi / bỏ / vào / lọ.

II - Bài *Quang cảnh làng mạc ngày mưa*, sách Tiếng Việt 5, có trích đoạn sau :

Màu lúa chín dưới đồng vàng xuân lại. Nắng nhạt ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lác lù những chùm quả xoan vàng lim không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bô đê treo lơ lửng. Từng chiếc lá mít vàng ối. Tàu du đú, chiếc lá sán héo lại mõ nấm cánh vàng tươi... Dưới sân, rơm và thóc vàng giòn. Quanh đó, con gà, con chó cũng vàng muột... Qua khe giậu, ló ra mấy quả ớt đỏ chói. Tất cả đượm một màu vàng trù phú, đậm ám lá lung.

(Tô Hoài)

Hãy chỉ ra các màu vàng khác nhau trong đoạn văn. Giữa các loại màu vàng, vì sao tác giả lại tả thêm màu đỏ chói của

mấy quả ớt ? Những sắc độ khác nhau của màu vàng mang đến cho tác giả cảm nhận gì về cuộc sống nông thôn ngày mùa được nói đến trong đoạn văn ?

III - Cảnh bình minh nơi đâu cũng đẹp. Đó là khi mặt trời còn bén lên núp sau sườn núi, những tia nắng dịu dàng đã bắt đầu xuyên thủng màn sương bao phủ núi đồi. Đó là buổi hừng đông với những tia nắng hồng nhợt trên mặt biển. Đó là khi "tầng tầng lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn khắp phố phường" ... Và gần gũi, thân thiết hơn cả là cảnh bình minh nơi em ơi.

Hãy tả lại cảnh một buổi bình minh trên quê em.

Đề 2

I - 1. Phân các từ in nghiêng trong đoạn văn dưới đây thành hai loại : *từ ghép*, *từ láy* (mỗi loại từ viết vào một dòng).

Càng về khuya, đám ruốc đèn càng đồng. Tiếng nói cười ríu rít làm rộn rã cả xóm làng. Đám ruốc đi *chậm rãi* trên đoạn đường làng *khúc khuỷu* trông như một con rồng lùa bò *ngoắn ngoèo*.

2. Tìm và xếp các danh từ chung trong đoạn thơ sau thành ba nhóm : từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ khái niệm.

*Khắp người đau buốt, nóng ran
Mẹ ơi ! Cô bác xóm làng đến thăm
Người cho trứng, người cho cam
Và anh y sĩ đã mang thuốc vào.*

...

Rồi ra đọc sách, cây cay

Mẹ là đất nước, tháng ngày của con.

(Trần Đăng Khoa)

II - Đọc đoạn văn sau :

Tử làng, Thuỷ đi tắt qua đồng để ra bến tàu điện. Sớm đầu thu mát lạnh. Giữa những đám mây xám đặc, vòm trời hiện ra như những khoảng xanh vời vợi. Một vài giọt mưa loáng thoáng rơi trên chiếc khăn quàng đỏ và mái tóc xoã ngang vai của Thuỷ ; những sợi cổ đầm nước lùa vào dép Thuỷ làm bàn chân nhỏ bé của em ướt lạnh. Người trong làng gánh lên phố những gánh rau thơm, những bẹ cải sờm và những bó hoa huệ trắng muốt. Bảy sáo cánh đỏ, mỏ vàng chấp chới liệt trên cánh đồng lúa mùa thu đang kết đồng. Mặt trời đã mọc trên những ngọn cây xanh tươi của thành phố.

(Lưu Quang Vũ)

Hãy đặt dấu đê cho đoạn văn. Chi tiết nào trong đoạn văn mà em thích nhất ? Vì sao em thích chi tiết đó ?

III - Tuổi thơ ai cũng có những đồ chơi yêu thích đã từng gắn bó với mình như một người bạn : một bộ xếp hình nhiều màu sắc, một chiếc ô tô có dây cột, một chú thỏ nhồi bông dễ thương, một cô búp bê biết khóc, một chú "siêu nhân" biết đi,...

Em hãy tả lại một trong những đồ chơi đó.

2. Hãy xếp các từ dưới đây thành hai nhóm : danh từ chỉ hiện tượng, danh từ chỉ khái niệm

sấm, chớp, tĩnh nết, thái độ, mưa biển, bão biển, sóng thần, chiến tranh, đời nghèo, biện pháp, ý kiến, cảm tưởng, niềm vui, tình bạn.

III - Rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng. Những thân cây tràm vỏ trắng vuông lên trời, chẳng khác gì những cây nến khổng lồ, đâu lá rủ phát phơ. Từ trong biển lá xanh ròn đã bắt đầu ngả sang màu úa, ngát dây một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới mặt trời. Tiếng chim không ngọt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng. Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngọt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng...

(Theo Đoàn Giới)

Trong đoạn văn trên có một hình ảnh so sánh đã được tác giả sử dụng. Hình ảnh đó hay và đẹp thế nào ?

III - Mặt trăng tròn vành vanh từ từ nhô lên sau luỹ tre làng, toả ánh sáng mát dịu xuống mặt đất. Cảnh cây kê lá đậm ánh trăng, hương hoa cau dịu dàng lan toả. Dêm trăng quê hương thật là đẹp và thanh bình.

Em hãy tả lại cảnh đó.

Đề 3

I - 1. Cho các cặp từ sau : thuyền nan / thuyền bè / ; xe đạp / xe cộ ; đất sét / đất dai ; cây bàng / cây cối ; máy cày / máy móc.

- Hai từ trong từng cặp trên khác nhau ở chỗ nào ? (Về nghĩa và về cấu tạo của từ.)
- Tìm thêm hai cặp từ tương tự.

Đề 4

I - 1. Cho một số từ sau :

thương yêu, tha thứ, độ lượng, bao dung, thẳng tính, ngay thật, thật tình, thông cảm, đồng cảm, ngay thẳng, thẳng thắn, thành thật, ủng hộ, bênh vực, bảo vệ, nâng đỡ, tự trọng, thật lòng, chân thật, nhân ái, nhân đức, nhân từ.

Hãy xếp các từ trên vào hai nhóm, tương ứng với hai chủ đề từ ngữ đã học : *Nhân hậu – Đoàn kết và Trung thực – Tự trọng.*

2. Tìm động từ trong đoạn thơ dưới đây :

Tiếng gà / Giục quả na / Mở mắt / Tròn xoé / Giục hàng tre / Đêm măng / Nhọn hoắt / Giục buồng chuối / Thơm lừng / Trứng cuốc / Giục hạt đậu / Nẩy mầm / Giục bông lúa / Uốn câu / Giục con trâu / Ra đồng / Giục đàn sao / Trên trời / Chạy trốn / Gọi ông trời / Nhô lên / Rửa mặt...

(Trần Đăng Khoa)

II - Đọc trích đoạn kịch *Lòng dân*, sách Tiếng Việt 5 sau :

Thời gian : Vùng nông thôn Nam Bộ thời kháng chiến chống Pháp. Buổi trưa. Má con dì Năm đang ăn cơm thì một chú cán bộ bị địch rượt bắt chạy vồ. Di Năm chỉ kịp đưa chú một chiếc áo để thay, rồi bảo chú ngồi xuống chổng vò ăn cơm. Vừa lúc ấy, một tên cai và một tên lính chạy tới. Tên cai hỏi An, con dì Năm.

Cai : – *Hùm ! Thằng nhỏ, lại đây. Ông đó phải tía mày không ? Nói dối, tao bắn.*

An : – *Dạ, không phải tía...*

Cai : – *(Hí hửng)Ồ, giỏi ! Vậy là ai nào ?*

An : – *Dạ, cháu... kêu bằng ba, chứ không phải tía.*

Cai : – *Thằng ranh !*

(Theo Nguyễn Văn Xe)

Theo em, chi tiết trong đoạn kịch có gây hồi hộp cho người xem không ? Vì sao em nhận xét như thế ?

III - Đã nhiều năm nay, chiếc đồng hồ báo thức nằm ở góc học tập đã trở thành người bạn gần bó, thân thiết của em, hàng ngày cùng em chăm chỉ học hành.

Em hãy tả chiếc đồng hồ đó.

Đề 5

I - 1. Phân các từ ghép dưới đây thành hai loại : *từ ghép có nghĩa phân loại* và *từ ghép có nghĩa tổng hợp* (mỗi loại từ viết vào một dòng)

anh em, anh cả, em út, em trai, chị gái, chị dâu, chị em, ông nội, ông ngoại, ông cha, ông bà, bố đương, bố nuôi, bố mẹ, chú bác, cậu mèo, con cháu, hoà thuận, thương yêu, vui buồn.

2. Tìm động từ trong từng câu dưới đây. Xếp các động từ tìm được thành hai loại : *động từ chỉ hoạt động, động từ chỉ trạng thái.*

a) Ông tôi đọc báo bên cửa sổ.

b) Nàng Vọng Phu hoá đá.

c) Cậu ấy trở thành một vận động viên tài ba.

d) Cả nhà đang ăn cơm.

e) Trời đúng giờ.

III - Nằm trong bệnh viện nhầm đêm từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy treo quanh phòng, em sẽ khỏi bệnh. Em liên lảng lê gấp sếu. Biết chuyện, trẻ em toàn nước Nhật và nhiều nơi trên thế giới đã tới tấp gửi hàng nghìn con sếu giấy đến cho Xa-xa-cô. Nhưng Xa-xa-cô chết khi em mới gấp được 644 con.

Xúc động trước cái chết của em, học sinh thành phố Hi-rô-si-ma đã quyên góp tiền xây một tượng đài tưởng nhớ những nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại. Trên đỉnh tượng đài cao 9 mét là hình một bé gái cao hai tay nâng một con sếu. Dưới tượng đài khắc dòng chữ : "Chúng tôi muốn thế giới này mãi mãi hoà bình".

(Theo *Những mẫu chuyện lịch sử thế giới*)

Trên đây là đoạn trích câu chuyện nói về cô bé Xa-xa-cô Xa-xa-ki bị nhiễm phóng xạ khi thành phố Hi-rô-si-ma (Nhật Bản) bị ném bom nguyên tử năm 1945. Em sẽ nói gì với các bạn của mình sau khi đọc xong câu chuyện trên ?

III - Mùa xuân, mùa của ngàn hoa khoe sắc, mùa của lộc biếc chồi non, mùa của én bay, mùa của những cơn mưa dịu dàng... Em đã từng say sưa ngắm cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân, hãy tả lại.

2. Từ in nghiêng trong từng câu dưới đây của nhà thơ Tố Hữu, là động từ chỉ hoạt động hay động từ chỉ trạng thái ? Vì sao em hiểu như vậy ?

- a) Bác đã đi rồi sao, Bác ơi
Mùa thu đang đẹp nắng xanh trời
(Bác ơi !)

- b) Bác đã lên đường, nhẹ bước tiên
Máć – Lê-nin, thế giới Người Hiên
(Bác ơi !)

- c) Bà uê năm đổi, làng treo luối
Biển động : Hòn Mê, giặc bắn vào...
(Mẹ Tơm)

- II** -
Trái đất này là của chúng mình
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh
Bồ câu ơi, tiếng chim gù thương mến
Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển
Cùng bay nào, cho trái đất quay !
Cùng bay nào, cho trái đất quay !
(Định Hải)

Em có cảm nhận thế nào về hình ảnh trái đất trong đoạn thơ trên ?

III - Vào dịp năm mới, mỗi gia đình đều mua một tấm lịch vừa để trang trí cửa nhà, vừa để xem ngày tháng. Có nhiều tấm lịch khắc khẽnh, gập ghềnh, mấp mô, lấp ló, thập thò, lấp loè :
Tim thêm 5 từ láy通俗句.

- I - 1.** Nghĩa của các từ láy dưới đây có điểm nào giống nhau :
khắc khẽnh, gập ghềnh, mấp mô, lấp ló, thập thò, lấp loè :
Tim thêm 5 từ láy通俗句.

Đề 6

Có tấm lìch bìa cung màu đỏ tươi với những chữ Hán mạ vàng và cả hình ba ông Phúc, Lộc, Thọ,...
Em hãy tả lại một tấm lìch treo tường.

Đề 7

I - 1. Trong hai tổ hợp in nghiêng dưới đây, tổ hợp nào là từ ghép ?
Vì sao em hiểu như vậy ?

- a) Bộ áo dài này đẹp thật.
- b) Áo dài quá, không mặc được.

2. Trong từng cặp từ (in nghiêng) dưới đây, từ nào là động từ chỉ trạng thái :

- a) Tôi treo bức tranh lên tường.
- Trên tường treo một bức tranh.
- b) Bạn Hàng đang buộc tóc.
- Ngoài sân, dưới gốc đào, buộc một con ngựa lợ.

III - Biển luôn thay đổi màu tuỳ theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nich. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt, nặng nề. Trời âm ám dông gió, biển đục ngầu, giận dữ... Như một con người biết buồn vui, biền lúc té nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đầm chiêu, gắt gồng.

(Theo Vũ Tú Nam)

Trong đoạn văn trên, em thấy tác giả quan sát biển vào những lúc nào và bằng giác quan nào ? Theo em, liên tưởng nào trong đoạn văn trên là thú vị nhất. Hãy nói rõ điều thú vị đó.

III - Mùa xuân mẻ với chồi biếc, hoa thơm, mùa hè rực rỡ, chói chang, mùa thu dịu dàng, trong trẻo, mùa đông bập bùng ánh lửa, ấp ủ mâm xanh. Mỗi mùa có một vẻ đẹp riêng.

Hãy tả cảnh một mùa mà em yêu thích.

Đề 8

I - 1. Nghĩa của từ ghép sách vở có hoàn toàn trùng với nghĩa của từng từ đơn sách, vở hay không ? Tại sao ?

a) Yêu cầu như trên đối với các từ ghép : nha cửa, đất nước.

2. Các động từ (in nghiêng) trong từng nhóm dưới đây khác nhau ở chỗ nào ?

- Nhóm 1 : đọc sách, viết thư, mở cửa, ăn cơm, dánh giặc, bô cùi, cuốc đất, cày ruộng, tát nước, trồng cây.
- Nhóm 2 : yêu bạn, ghét kẻ thù, kính trọng người già, yêu thương trẻ nhỏ, chán cơm, thèm món ốc luộc, hiểu hoàn cảnh của bạn.

III - Sau một hồi len lách, mải miết, rẽ bụi rậm, chúng tôi nhìn thấy một bãi cây khộp. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi, lá úa vàng như cảnh mùa thu. Tôi duí mắt. Những sắc vàng đậm đậm. Máy con mang vàng hệt như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc chân vàng giàm trên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực rỡ trên lưng nó. Chỉ có mấy vạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa cái giang sơn vàng rơ.

Tôi có cảm giác mình lạc vào một thế giới thần bí.

(Theo Nguyễn Phan Hách)

Những đặc điểm nào tạo nên vẻ đẹp của rừng khộp khiến tác giả cảm thấy mình lạc vào một thế giới thần bí ?

III – Nhiều năm nay, chú mèo này đã trở thành người bạn thân thiết của gia đình em. Chú là một "dũng sĩ diệt chuột", bảo vệ đồ dùng trong nhà không cho loài gặm nhấm bẩn thiu kia bén mảng tới. Chú còn là người bạn thân quấn quýt, vui đùa cùng em.

Hãy tả lại hình dáng và hoạt động của chú mèo nhà em.

Trong đoạn văn trên, hãy chỉ ra những hình ảnh so sánh được tác giả sử dụng để tả vẻ đẹp và sức khỏe của Hạng A Cháng. Em thích hình ảnh so sánh nào nhất ? Vì sao ?

III – Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Bầu trời như được giội rửa. Ánh sáng dát vàng lên hoa lá. Không khí đầy hương thơm, chim chóc lách chích, véo von. Tất cả đều như có sức sống mới.

Em đã từng được chúng kiến cảnh vật nơi em ở sau cơn mưa đẹp và đáng yêu như thế nào, hãy tả lại.

Đề 9

I – 1. Trong các từ dưới đây, từ nào là từ lấy :

nhỏ nhẽo, nhỏ nhoi, nhỏ nhẹ, nhỏ nhè, nhỏ nhen, mỏng manh, mêm mông, mêm mang, mệt mỏi, máu mù, tươi tắn, tươi cười, tươi tốt, ngày ngắt, nghẹn ngào, ngọt ngọt, ngọt ngọt.

Những từ không phải từ láy thì là loại từ gì ? Chúng có gì đặc biệt ?

2. Xếp các tính từ dưới đây thành hai nhóm và nêu đặc điểm của từng nhóm :
cao, cao ngồng, thấp, thấp hè, nồng, nồng choèn, ngắn, ngắn ngắn, dài, dài ngoẵng, xanh, xanh lè, đỏ, đỏ gay, tím, tím ngắn, trắng, trắng xoá, đen, đen nhánh.

II – Nhìn hình cân đối của Hạng A Cháng, tất cả các cụ già trong làng đều tấm tắc :

– A Cháng trông như một con ngựa to hai tuồi, chân chạy qua chín núi mười khe không biết mệt, khoẻ quá ! Đẹp quá !
A Cháng đẹp người thật. Mười tám tuồi, ngực nở vòng cung, da đỡ như lิm, bắp tay bắp chân rắn như trắc, gụ. Vóc cao, vai rộng, người đứng thẳng như cái cột đá trời tròn.

(Theo Ma Văn Kháng)

I – 1. Cho một số từ và thành ngữ sau :
ước muôn, ước ao, ước mong, quyết chí, quyết tâm, bền gan, bền chí, ước vọng, mơ tưởng, mơ mộng, bền lòng, kiên nhẫn, kiên trì, kiên nghị, cầu được ước thấy, vững tâm, vững chí, vững lòng, ước sao được vậy, mong ước, kiên cường, kiên quyết, bền gan quyết chí.

Hãy xếp các từ ngữ trên vào hai nhóm, tương ứng với hai chủ đề từ ngữ đã học : *Ước mơ và Ý chí – Nghi lực.*

2. Xếp các tính từ (in nghiêng) vào ba nhóm : tính từ chỉ đặc điểm của *sự vật*, tính từ chỉ đặc điểm của *hoạt động*, tính từ chỉ đặc điểm của *trạng thái*
nhà to, học giỏi, nằm nghiêm, sông dài, hát hay, ngủ ngon, cây cao, chạy nhanh, hiểu sâu, giặng sâu, đi chậm, buồn tê tái, sân rộng, chiến đấu dũng cảm.

III – Đọc đoạn truyện sau :

Một lân, Linh Tù Quốc Mẫu, vợ thái sư Trần Thủ Độ, ngồi kiệu đi qua chỗ thêm cấm, bị một người quân hiệu ngăn lại. Về nhà, bà khóc :

– Tôi là vợ thái sư mà bị kê dưới khinh nhòn.

Ông cho bắt người quân hiệu đến. Người này nghĩ là phải chết. Nhưng khi nghe anh ta kê rõ ngọn nganh, ông bảo :

– Người ở chúc thấp mà biết giữ phép nước như thế, ta còn trách gì nữa.

Nói rồi, lấy vàng, lụa thưởng cho.

(Theo Đại Việt Sử Kí toàn thư)

Qua cách xử sự với người quân hiệu, em thấy thái sư Trần Thủ Độ là người thế nào ? Vì sao em nhận xét như vậy ?

III – Chó là một loài vật trung thành, gắn gũi với con người. Mỗi con chó đều có vẻ đáng yêu : cậu Vàng có bộ lông bóng muốt, cậu Vện khoác chiếc áo khoang trắng khoang đèn vui mắt, cô Li Li có cái mõm nhọ ngọt nghĩnh, cô Lu có cái mặt gầy dẽ thương,...

Hãy tả lại một chú chó mà em biết.

Đề 11

I – 1. Xếp các từ ngữ dưới đây vào hai nhóm : *Đồ chơi và Trò chơi*
chơi đế, chơi gà, thả diều, chong chóng, diều sáo, chó bông,
que chuyền, thả chim, chơi chuyền, trống éch, cầu trượt,
đánh trống, trốn tìm, tròng nụ trồng hoa, bit mắt bắt đê,
kéo co, ô tô cứu hoả, tàu thuyền, ngựa gỗ, nhảy dây, bày cỗ,
bán hàng, đầu sư tử, rước đèn, đèn ông sao, đu quay, chơi ô
ăn quan, súng phun nước, nhảy lò cò, chơi bi, đánh đáo.

2. Tìm những câu kể *Ai làm gì* ? trong đoạn văn sau :

Cô bé cúi xuống nhìn bông hoa và đếm : một, hai, ba, bốn... hai mươi. Trời ơi ! Mẹ chỉ còn sống có hai mươi ngày nữa thôi ư ? Suy nghĩ một lát, cô nhẹ tay xé mỗi cánh hoa thành nhiều sợi nhỏ. Mỗi sợi nhỏ biến thành một cánh hoa dài và muộn. Bông hoa hai mươi cánh biến thành một bông hoa có vô vàn cánh hoa. Cô bé cầm bông hoa lai trên tay rồi chạy như bay về nhà. Cụ già tóc bạc đứng ở cửa đón cô.

(Trích *Bông hoa cực trắng* – Truyện cổ Nhật Bản)

III – Đọc các câu văn sau :

a) Những cơn gió sớm đầm mùi hôi, từ các đồi trọc Lộc Bình xôn xao xuống, tràn vào cánh đồng Thất Khê, lùa lên những hang đá Văn Lãng trên biên giới, ào xuống Cao Lộc, Chi Lăng.

(Tô Hoài)

b) Gió tây lướt thuốt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lịm, thơm nồng vào những thôn xóm Chin San.

(Ma Văn Kháng)

Ở những câu văn dài nêu trên, tác giả đã sử dụng nhiều dấu phẩy ngắt câu thành nhiều vế nhỏ để tả các cơn gió trên miền núi. Cách viết này gọi cho em cảm nhận được điều gì thú vị ?

III – Ai cũng đã từng có dịp ngắm nhìn một dòng sông, một cánh đồng, một triền đê của làng quê thân thuộc. Nhũng cảnh vật của cuộc sống thanh bình ấy đã để lại trong mỗi chúng ta những ấn tượng khó quên.

Em hãy tả lại một trong những cảnh vật đó và nêu cảm xúc của mình.

Đề 12

I - 1. Từ mỗi tiếng dưới đây, em hãy tạo ra một từ ghép có nghĩa phân loại và một từ ghép có nghĩa tổng hợp :
nhà, thuyền, xe, sách, sông, đường.
(Ví dụ : *nhà → nhà bếp, nhà cửa*)

2. Vạch ranh giới giữa bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ của mỗi câu kể *Ai làm gì* ? trong đoạn trích dưới đây :

Ba người con vàng lìa, di mỗi người một ngả. Anh con cǎ học nghệ thợ cao. Anh thứ hai học nghệ đóng móng ngựa. Người em út học múa kiếm rất thành thạo.

... Người anh cǎ vội vàng rút dao cao và hộp xà phòng đuổi theo, cạo sạch sẽ bộ ria thô mà thỏ không bị sây sát mép. Anh thứ hai liên phóng theo cỗ xe ngựa, trong khi cỗ xe vẫn phóng như bay. Người con thứ ba rút kiếm ra sân múa trong khi trời đang mưa.

(Trích *Bà anh em* – Truyện cổ Grimm)

II - Mưa rả rích đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Mưa thối đất, thối cát. Trận này chưa qua, trận khác đã tới, ráo riết, hung tợn hơn. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút lên, đồ hết xuống đất liền.

(Ma Văn Kháng)

Ba câu văn ngắn kế tiếp nhau ở đầu đoạn văn nói trên có tác dụng gì trong việc miêu tả trận mưa ?

III - Không phải là chiếc đồng hồ báo thức nhưng chú gà trống nhà em sáng nào cũng nhảy tốt lên cao rướn cổ gáy vang đánh thức mọi người.

Em hãy tả lại chú gà trống đang gáy sáng đó.

Đề 13

I - 1. Dựa vào các tính từ dưới đây, tìm thêm những thành ngữ so sánh (theo mẫu : *chật → chật như rùa*) :
xanh, vàng, trắng, đen, xấu, đẹp, lành, dữ, nặng, nhẹ, vắng, đong, cứng, mềm.

2. Diễn tiếp vị ngữ vào chỗ trống để tạo thành câu kể *Ai làm gì* ? (dựa vào nội dung truyện *Thánh Gióng*).

- a) Nghe tiếng loa của sứ giả gọi người hiên tài ra cứu nước, cậu bé...
- b) Nghe sứ giả tàu lại, nhà vua...
- c) Khi roi sát bị gãy, Gióng...
- d) Phá xong giặc, Gióng...
- e) Để ghi nhớ công lao người anh hùng cứu nước, nhân dân ta...

II - Hãy nêu rõ những hình ảnh gọi tả vẻ đẹp của đất nước Việt Nam trong đoạn thơ sau :

*Viet Nam đất nước ta ơi !
Mênh mông biển lúa đầu trời đẹp hơn.
Cánh cò bay lả dập dờn
Mây mờ che đình Trường Sơn sớm chiều.*

(Nguyễn Đình Thi)

III - Em đã từng ngắm cảnh biển lúc bình minh, ngắm những tia nắng hình rẻ quạt nhấp nháy trên mặt biển, ngắm những đoàn thuyền đánh cá căng buồm hầm hố ra khơi, ngắm những con sóng dịu dàng vỗ nhẹ vào bờ.

Hãy tả lại cảnh biển vào một buổi sáng đẹp trời.

Đề 14

I - 1. Từ mỗi tiếng sau : *nhỏ, vui, đẹp –* hãy tạo ra các từ ghép (có nghĩa phân loại, có nghĩa tổng hợp) và từ láy.

(Ví dụ : *nhỏ* → *nhỏ xíu, nhỏ bé, nhỏ nhói*)

2. Диễn chủ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu kể *Ai làm gì ?* (dựa vào nội dung truyện cổ tích *Tấm Cám*).

- Một hôm,... đưa cho Tấm và Cám mỗi người một cái giỏ, bao ra đồng mà hớt tép.
- Không quẩn trời nắng,... mải miết hớt được đầy một giỏ vừa tôm vừa tép.
- Không biết từ lúc nào,... đã trút hết tôm tép của Tấm vào giỏ mình và đi về nhà trước.
- Mỗi lần nghe tiếng gọi của Tấm,... lai ngoi lên mặt nước.
- Ở nhà,... đem bát cơm ra giếng, cũng gọi Bống như Tấm đã gọi.

II - Nhà thơ Tố Hữu nhớ lại cảnh rừng Việt Bắc trong những ngày kháng chiến chống Pháp như sau :

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gái thắt lưng
Ngày xuân hoa nở trắng rutilus
Nhớ người đan nón chuốt tùng sợi giang
Ve kêu rừng phách đỏ vàng

Nhớ cô em gái hái măng mệt mình.

Theo em, hình ảnh người dân Việt Bắc được gợi tả trong đoạn thơ có nét gì đẹp ?

III - Cuộc sống đep thêm rất nhiều vì xung quanh ta có biết bao loài chim. Mỗi con chim có một vẻ đẹp riêng : chú chích bông có cái mỏ như hai vỏ trái, đôi chân bé xíu như hai cái tăm,

liên liền bắt sâu ; cô nàng vẹt có bộ lông xanh biếc "Chào Khách, chào khách" liên hồi ; bác cu gáy với bộ áo nâu sồng luôn trầm ngâm suy tư ; chị công với bộ lông sắc sô đủ màu biết xoè đuôi múa...

Hãy tả lại một con chim mà em yêu thích.

Đề 15

I - 1. Với mỗi nội dung dưới đây, hãy tìm một câu tục ngữ tương ứng :

- Khuyên người ta sống hiền lành, nhân hậu ; vì sống hiền lành, nhân hậu sẽ gặp điều tốt đẹp, may mắn.
- Khuyên người ta đoàn kết với nhau, đoàn kết tạo nên sức mạnh.
- Khuyên người ta phải có lòng tự trọng, dù đối khố vẫn phải sống trong sạch, lương thiện.
- Khuyên người ta phải có ý chí.

2. Tìm các câu kể *Ai thế nào ?* trong đoạn văn dưới đây :

Ngày xưa, ở nước ta, trong số các con của vua Hùng thứ sáu có một người tên là Lang Liêu. Các hoàng tử khác đều vắn hay võ giỏi, nhưng lại không thích lao động chân tay bùn. Riêng Lang Liêu thì chăm chỉ và thích nghề trồng trọt...

Trước lời phán truyền của vua cha, Lang Liêu rất băn khoăn, lo lắng, không biết tim vật gì để dâng lên nhà vua... Sáng hôm sau, vợ chồng Lang Liêu sung sướng nhìn chiếc mâm lớn xếp đầy hai thứ bánh quý, kết quả công sức và sáng tạo của mình. Hai thứ bánh là món quà quý nhất, ngon nhất, lạ nhất để chàng dâng lên chúc thọ vua cha nhân ngày hội lớn đầu năm.

(Trích truyện *Sự tích bánh chưng, bánh giầy*)

II - Đọc đoạn văn sau :

Đang vào mùa rừng dầu trút lá. Tàu lá dầu liệu lượng xuống
như cánh diều, phủ vàng mặt đất. Mỗi khi có con hoảng chạy
qua, thảm lá khô vang động như có ai đang bé chiếc bánh da.
Những cây dầu con mới lớn, phiến lá to gần bằng lá già rụng
xuống. Lá như cái quạt nan che lấp cả thân cây.

(Chu Lai)

Chi tiết nào trong đoạn văn giúp em cảm nhận được không
gian yên tĩnh của rừng dầu đây lá rụng ?

III - Cánh đồng lúa quê em vào mùa thu hoạch đẹp như một tấm
thảm vàng. Bao mồ hôi công sức của các bác nông dân đã kết
lại trong những hạt vàng nặng trĩu.
Hãy tả lại cảnh đồng lúa chín ở quê em.

Đề 16

I - 1. Đọc hai khổ thơ sau :

- a) *Chú bé loắt choắt
Cái xác xinh xinh
Cái chân thoăn thoắt
Cái đầu nghênh nghênh.*
- b) *Người người thi đua
Ngành ngành thi đua
Ta nhất định thắng
Địch nhất định thua.*

(Hồ Chí Minh)

Trong các tổ hợp : *loắt choắt, xinh xinh, thoăn thoắt, nghênh nghênh, người người, ngành ngành, từ từ lấy ?*
Tổ hợp nào không phải là từ láy ?

2. Diễn tiếp vị ngữ vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu miêu
tả chú gà trống (thuộc kiểu câu kề *Ai thế nào ?*).
a) Chú gà trống nhà em...
b) Đầu chú...
c) Khi chú gáy, cỗ chú..., ngực chú...
d) Tiếng gáy của gà trống...

II -

*Bản em trên chóp núi
Sớm bông bênh trong mây
Sương rơi như mưa giội
Trưa mới thấy mặt trời.*

Cây po-mu đầu dốc

*Im như người lính canh
Ngựa tuần tra biên giới
Đứng đĩnh đỏi hí vang.*

(Nguyễn Thái Vận)

Hai khổ thơ trên có những hình ảnh so sánh nào ? Các
hình ảnh so sánh đó góp phần diễn tả nội dung thêm sinh
động như thế nào ?

III - Ở ngã ba đầu làng hay một góc sân trường, trong khu nhà
em ở hay trên đường em đi học,... có một cái cây cho bóng mát
quen thuộc, thân thiết với em.
Hãy tả lại cái cây đó.